

Số: 07/2008/CT-UBND

Vũng Tàu, ngày 29 tháng 02 năm 2008

CHỈ THỊ

Về việc kiểm kê đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất

Ngày 14/12/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 31/2007/CT-TTg về việc kiểm kê quỹ đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo tinh thần Nghị quyết số 16/2007/NQ-CP ngày 27/12/2007 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới.

Để thực hiện tốt Chỉ thị nêu trên của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu yêu cầu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện), các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trong tỉnh tổ chức thực hiện kiểm kê đất, lập bản trích đo địa chính khu đất đang quản lý, sử dụng theo các nội dung sau:

1. Đối tượng tiến hành kiểm kê.

Kiểm kê các loại đất do các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức sự nghiệp công, tổ chức kinh tế (sau đây gọi chung là các tổ chức) đang quản lý, sử dụng mà được Nhà nước giao hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh.

Đối với đất an ninh, quốc phòng chỉ rà soát ranh giới, cắm mốc ranh giới, xác định tổng diện tích đất, rà soát lại số liệu kiểm kê chi tiết đã thực hiện trong ký kiểm kê đất đai năm 2005. Đối với các tổ chức đất an ninh, quốc phòng đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số liệu diện tích đất được thể hiện trên giấy tờ pháp lý mà tổ chức an ninh, quốc phòng đang quản lý.

Riêng đất do các Ban Quản lý rừng và các Công ty Nông, Lâm nghiệp thực hiện theo các quy định tại các Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22/9/2004 về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh, và Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 về sắp xếp, đổi mới và phát triển lâm trường quốc doanh và theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 198/TB-VPCP ngày 28/11/2006 và Công văn số 3100/VPCP-NN ngày 07 tháng 6 năm 2007 của Văn phòng Chính phủ.

2. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ trích đo địa chính khu đất.

a) Phạm vi kiểm kê quỹ đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức.

Kiểm kê quỹ đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh theo từng tổ chức có quản lý, sử dụng đất trong đơn vị hành chính; trong đó xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) là đơn vị cơ bản để tiến hành kiểm kê các tổ chức quản lý, sử dụng đất trên địa bàn của địa phương mình. Kết quả kiểm kê cấp xã là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê cấp huyện, tỉnh.

b) Nội dung kiểm kê quỹ đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức.

Việc kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất được tiến hành theo chỉ tiêu các loại đất do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

Số liệu diện tích tính theo loại đất của các tổ chức phải được đối chiếu giữa hồ sơ giao đất, cho thuê đất, hồ sơ địa chính và hiện trạng sử dụng đất trên thực tế, được thể hiện trên bản đồ địa chính hoặc trên bản trích đo địa chính.

Trong số liệu kiểm kê về diện tích tất cả các tổ chức sử dụng đất trên địa bàn tỉnh phải tiến hành rà soát và tự kê khai chi tiết diện tích đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích đang sử dụng phù hợp hoặc không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt; diện tích đất lấn, chiếm, diện tích đất bị lấn, chiếm; diện tích đất chuyển nhượng, cho thuê trái phép; diện tích đất đã đưa vào sử dụng nhưng còn để hoang hoá; diện tích đất sử dụng ít hiệu quả, diện tích đất chưa sử dụng; diện tích đất sử dụng sai mục đích.

c) Lập bản trích lục hoặc trích đo địa chính khu đất đang quản lý, sử dụng.

Lập bản trích lục hoặc trích đo địa chính khu đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức có trong đơn vị hành chính cấp xã. Trường hợp tổ chức có một vị trí nhưng thuộc địa bàn nhiều đơn vị hành chính phải có sơ đồ chung cho vị trí khu đất kèm theo.

d) Báo cáo tình hình sử dụng đất.

Tình hình tổ chức thực hiện, phương pháp thu thập số liệu kiểm kê quỹ đất, nguồn gốc số liệu thu thập tại cấp xã, độ tin cậy của số liệu thu thập và số liệu tổng hợp, các thông tin khác liên quan đến số liệu; phân tích sự khác nhau giữa số liệu trong hồ sơ địa chính và số liệu thu thập trên thực địa; nguồn tài liệu và phương pháp lập bản trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất.

Báo cáo thuyết minh kết quả kiểm kê quỹ đất, gồm: đánh giá hiện trạng sử dụng đất; đánh giá tình hình biến động và phân tích nguyên nhân biến động về

sử dụng đất từ khi có Quyết định giao đất hoặc công nhận quyền sử dụng đất (kể từ khi nhận bàn giao đất thực địa) đến thời điểm kiểm kê (ngày 01 tháng 04 năm 2008); thuyết minh tình hình tranh chấp; tình hình bị lấn, chiếm; tình hình lấn, chiếm đất; tình hình sử dụng và việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức đang quản lý, sử dụng đất.

3. Thời điểm kiểm kê và thời hạn hoàn thành.

a) Thời điểm kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất được thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh là ngày 01 tháng 4 năm 2008.

b) Thời hạn hoàn thành việc kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất và báo cáo tình hình sử dụng của các tổ chức quy định như sau:

- Công tác chuẩn bị: hoàn thành trước ngày 29 tháng 02 năm 2008;
- Cấp xã, phường, thị trấn hoàn thành trước ngày 31 tháng 8 năm 2008;
- Các Huyện, thị xã Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu hoàn thành trước ngày 30 tháng 9 năm 2008;
- Cấp tỉnh hoàn thành trước ngày 31 tháng 10 năm 2008.

4. Kinh phí kiểm kê.

Kinh phí cho các hoạt động kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2008.

5. Trách nhiệm của các Sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất.

a) Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Chủ trì xây dựng phương án kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định;

- Lập dự toán chi phí cho hoạt động kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo hướng dẫn của liên Bộ Tài chính – Tài nguyên và Môi trường thông qua Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Hướng dẫn cụ thể biểu mẫu kiểm kê, phương pháp và cách lập bản trích lục, trích đo địa chính khu đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức;

- Tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất cho tất cả cán bộ - công chức thực hiện công tác kiểm kê trên địa bàn toàn tỉnh, giúp Ban Chỉ đạo kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất năm 2008 triển khai, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện công tác kiểm kê của các cấp trong tỉnh theo đúng tinh thần Chỉ thị này và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất;

Ban Chỉ đạo kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, phương án kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cụ thể hoá các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thành viên Ban Chỉ đạo kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất cử Chuyên viên thuộc sở, ngành mình trực tiếp tham gia tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo; kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo về nghiệp vụ kiểm kê đất đai trong toàn tỉnh; tổng hợp tình hình và tiến độ thực hiện để báo cáo thường xuyên cho Ban Chỉ đạo; tổng hợp số liệu kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất; xây dựng báo cáo kết quả thực hiện và tình hình sử dụng đất của các tổ chức trên phạm vi địa bàn toàn tỉnh.

b) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tỉnh, Các lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện rà soát ranh giới, cắm mốc ranh giới (nếu thấy cần thiết), xác định diện tích đất đang sử dụng và quản lý của các đơn vị trực thuộc; thống nhất ranh giới, mốc ranh giới (nếu có) và số liệu diện tích của các đơn vị quốc phòng, an ninh đang quản lý, sử dụng trên địa bàn từng huyện, thị xã, thành phố. Riêng diện tích các loại đất chỉ rà soát lại số liệu kiểm kê chi tiết các loại đất trong phạm vi quản lý, sử dụng mà các đơn vị đã thực hiện trong kiểm kê đất đai năm 2005. Trường hợp trong kỳ kiểm kê đất đai năm 2005 nếu còn diện tích đất nào chưa được kiểm kê thì phải lập phương án chi tiết bổ sung.

c) Kinh phí phục vụ cho các hoạt động kiểm kê này do ngân sách tỉnh cấp phát. Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối đủ kinh phí và tổ chức thanh quyết toán kinh phí kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được

Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo đúng hướng dẫn của liên Bộ Tài chính – Tài nguyên và Môi trường.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất cấp huyện. Xây dựng phương án kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn địa phương, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể; tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với cấp chính quyền địa phương trực thuộc nhằm triển khai nhiệm vụ kiểm kê diện tích đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất năm 2008 đúng quy định và hoàn thành đúng tiến độ thời gian quy định. Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã có trách nhiệm phối hợp với đơn vị được giao nhiệm vụ kiểm kê đất (nếu có) thực hiện công tác kiểm kê đất của các tổ chức trên địa bàn địa phương mình.

đ) Các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất có trách nhiệm rà soát hiện trạng đất đang quản lý, sử dụng của đơn vị mình; hệ thống lại toàn bộ các tài liệu liên quan đến việc được giao, cho thuê đất; phối hợp với đơn vị được giao nhiệm vụ kiểm kê để thực hiện kiểm kê đất của tổ chức mình.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong tỉnh, Các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị này. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này và thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị để Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo.

Chỉ thị này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *Handwritten*
CHỦ TỊCH



Trần Minh Sanh

Nơi nhận: ✓

- Văn phòng Chính phủ: báo cáo.
- Website Chính phủ: để theo dõi.
- Bộ Tài nguyên và Môi trường: báo cáo.
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản): báo cáo.
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh: báo cáo.
- TTr TU, TTr HĐND tỉnh: báo cáo.
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh: để theo dõi.
- Chủ tịch và các phó Chủ tịch UBND tỉnh.
- Sở Tư pháp: để theo dõi.
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh: để thực hiện.
- UBND các huyện, TX, TP thuộc tỉnh: để thực hiện.
- Báo BR-VT, Đài PT-TH tỉnh BR-VT.
- Trung tâm Công báo tỉnh.
- Lưu VT-TH. **PC** x4